

Số: 08 /NQLT/TT.HĐND-
UBND-BTT.UBMTTQVN

Tân Lợi, ngày 15 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT LIÊN TỊCH

Về việc điều chỉnh, bổ sung Quy chế phối hợp hoạt động
giữa Thường trực Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ban Thường trực
Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã Tân Lợi, nhiệm kỳ 2021-2026

**THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN - ỦY BAN NHÂN DÂN -
BAN THƯỜNG TRỰC ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM XÃ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1662/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy
ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Đồng
Nai năm 2025;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số
điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật
Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2025;

Nhằm tăng cường phối hợp để thực hiện tốt các nhiệm vụ, quyền hạn của Thường
trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
Việt Nam xã, nhiệm kỳ 2021 - 2026 phù hợp với yêu cầu thực tế hiện nay;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy chế phối hợp hoạt động giữa
Thường trực Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận
Tổ quốc Việt Nam xã Tân Lợi, nhiệm kỳ 2021 - 2026 (điều chỉnh, bổ sung năm 2025).

Điều 2. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy
ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã có trách nhiệm phối hợp thực hiện tốt Nghị quyết
này.

Nghị quyết liên tịch này thay thế Nghị quyết liên tịch số 02/NQLT-HĐND-
UBND-MTTQ ngày 07/7/2021 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

TM. TT HĐND XÃ

CHỦ TỊCH



Dương Thanh Huân

TM. UBND XÃ

CHỦ TỊCH



Lê Văn Trân

TM. BTTUBMTTQVN XÃ

CHỦ TỊCH



Nông Thị Na

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- TT Đảng ủy;
- Như điều 2;
- Lưu: VT.

**THƯỜNG TRỰC HĐND - UBND
BAN THƯỜNG TRỰC UBMTTQVN
XÃ TÂN LỢI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tân Lợi, ngày 15 tháng 7 năm 2025

QUY CHẾ

**Phối hợp hoạt động giữa Thường trực Hội đồng nhân dân,
Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc
Việt Nam xã Tân Lợi, nhiệm kỳ 2021 - 2026 (điều chỉnh, bổ sung năm 2025)**
*(Ban hành kèm theo Nghị quyết liên tịch số 08 /NQLT/TTHĐND-UBND-BTTUBMTTQVN
ngày 15 /7/2025 của Thường trực HĐND-UBND-BTTUBMTTQVN xã Tân Lợi)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Quy chế này thực hiện mối quan hệ phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, *Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2025.*

Điều 2. Công tác phối hợp là hoạt động xuyên suốt nhằm không ngừng phát huy chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và quyền làm chủ của nhân dân theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Quan hệ giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã là quan hệ phối hợp, tôn trọng tính độc lập của các tổ chức, phối hợp, giúp nhau hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Các nội dung sau khi đã bàn bạc, thống nhất thì Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã phải tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc và đầy đủ, kịp thời.

Điều 4. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ trì, phối hợp thống nhất cùng các tổ chức thành viên của mình thực hiện quy chế này, để đảm bảo thực hiện đúng nhiệm vụ đã đề ra.

**Chương II
PHỐI HỢP TỔ CHỨC TIẾP XÚC CỬ TRI**

Điều 5. Thời gian, nội dung chương trình Hội nghị tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân tỉnh, xã được thực hiện theo quy định tại Luật Tổ chức

chính quyền địa phương năm 2025, Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2025; cụ thể: Chậm nhất là 15 ngày trước khai mạc kỳ họp và 15 ngày sau ngày bế mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân phải hoàn thành việc tiếp xúc cử tri.

Điều 6. Nhiệm vụ của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã:

1. Trên cơ sở kế hoạch tiếp xúc cử tri hằng năm của xã và thông báo hướng dẫn tiếp xúc cử tri của Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã tổ chức cho đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, xã tiếp xúc cử tri; lựa chọn địa điểm, thông báo lịch tiếp xúc cử tri với nhân dân địa phương, chuẩn bị các điều kiện về vật chất (do Ủy ban nhân dân xã) và chủ trì Hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, xã.

2. Tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri trong đợt tiếp xúc cử tri để báo cáo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh theo quy định.

3. Tham dự Hội nghị sau đợt tiếp xúc cử tri để thống nhất ý kiến, kiến nghị của cử tri, do Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức.

Điều 7. Nhiệm vụ của Thường trực Hội đồng nhân dân xã:

1. Phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã dự kiến thời gian, nội dung chương trình và địa điểm tiếp xúc cử tri với đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, xã.

2. Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri do các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân xã tổng hợp báo cáo.

3. Chủ trì Hội nghị giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã để xem xét, phân loại ý kiến, kiến nghị của cử tri, chuyển đến các cơ quan chuyên môn nhà nước có trách nhiệm nghiên cứu, giải quyết, trả lời kiến nghị của cử tri và thông báo đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã kết quả giải quyết.

Điều 8. Nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã:

1. Cử đại diện lãnh đạo Ủy ban nhân dân, một số lãnh đạo cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân xã tham dự tiếp xúc cử tri với các đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, xã để tiếp thu, giải trình ý kiến, kiến nghị của cử tri thuộc phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền.

2. Có trách nhiệm nghiên cứu, giải quyết kiến nghị của cử tri thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân xã và chỉ đạo cơ quan chức năng giải quyết, trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri do Thường trực Hội đồng nhân dân xã hoặc Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chuyển đến.

3. Tham dự Hội nghị sau đợt tiếp xúc cử tri để thống nhất ý kiến, kiến nghị của cử tri do Thường trực Hội đồng nhân dân xã tổ chức.

Chương III

PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC GIÁM SÁT VÀ PHẢN BIỆN XÃ HỘI

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong hoạt động giám sát:

1. Thường trực Hội đồng nhân dân xã xây dựng kế hoạch, nội dung chương trình giám sát, thông báo cho tổ chức, cá nhân được giám sát về nội dung và thời gian giám sát, thành lập đoàn giám sát; đồng thời, mời đại diện lãnh đạo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và một số tổ chức thành viên của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tham gia trong hoạt động giám sát (khi xét thấy cần thiết).

2. Ủy ban nhân dân xã cử đại diện lãnh đạo tham gia đoàn giám sát khi được mời, xem xét, trả lời bằng văn bản đối với ý kiến, kiến nghị của Đoàn giám sát.

3. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã cử đại diện lãnh đạo tham gia đoàn giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân xã khi được mời.

4. Định kỳ hằng quý, Ủy ban nhân dân xã thông báo kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân cho Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

5. Khi soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của công dân, đến các đối tượng do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã trực tiếp vận động (*các chức sắc tôn giáo, nhân sĩ, trí thức tiêu biểu, thương gia, những người tiêu biểu trong các dân tộc thiểu số*) thì Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm gửi “dự thảo” đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã để nghiên cứu, tham gia ý kiến trước 15 ngày ban hành.

Chương IV

PHỐI HỢP CHUẨN BỊ KỲ HỌP HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Điều 10. Thường trực Hội đồng nhân dân xã:

1. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức các hội nghị liên tịch để họp bàn bạc, dự kiến thời gian, nội dung, chương trình kỳ họp và chỉ đạo các cơ quan thuộc thẩm quyền chuẩn bị nội dung kỳ họp chậm nhất là 20 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp thường lệ và 7 ngày đối với kỳ họp chuyên đề.

2. Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của Tổ đại biểu và cử tri chuyển đến Ủy ban nhân dân xã để xem xét trả lời bằng văn bản tại kỳ họp, chậm nhất là 07 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân.

3. Tổng hợp ý kiến chất vấn của đại biểu Hội đồng nhân dân chuyển đến Ủy ban nhân dân xã chậm nhất là **07** ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân.

Điều 11. Ủy ban nhân dân xã:

1. Cử lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã, lãnh đạo cơ quan chuyên môn có liên quan tham dự các hội nghị liên tịch để họp bàn bạc, dự kiến thời gian, nội dung, chương trình của kỳ họp Hội đồng nhân dân.

2. Gửi báo cáo, đề án, tờ trình và dự thảo nghị quyết của Ủy ban nhân dân xã cho Thường trực Hội đồng nhân dân xã chậm nhất **10** ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân.

3. Phân công lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã hoặc ủy nhiệm, phân công lãnh đạo cơ quan chuyên môn liên quan chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn và gửi cho Thường trực Hội đồng nhân dân xã chậm nhất là **05** ngày trước ngày khai mạc kỳ họp.

4. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chức năng trả lời ý kiến, kiến nghị của cử tri tại kỳ họp Hội đồng nhân dân, gửi văn bản trả lời cho Thường trực Hội đồng nhân dân xã chậm nhất **04** ngày trước ngày khai mạc kỳ họp Hội đồng nhân dân xã.

Điều 12. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã:

1. Cử lãnh đạo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, tổ chức thành viên có nội dung liên quan tham dự các hội nghị liên tịch để họp bàn bạc, dự kiến thời gian, nội dung, chương trình của kỳ họp Hội đồng nhân dân xã.

2. Tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã thông báo về công tác vận động nhân dân tham gia xây dựng chính quyền; kiến nghị với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã những vấn đề cần thiết.

Chương V
THỰC HIỆN CHẾ ĐỘ HỌP
VÀ THÔNG TIN HOẠT ĐỘNG

Điều 13.

1. Đại diện Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã được mời tham dự các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, phiên họp Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân khi bàn về những vấn đề có liên quan đến chức năng nhiệm vụ của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tầng lớp nhân dân và các lực lượng xã hội khác mà Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trực tiếp vận động hoặc có liên quan đến hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã được mời tham gia các cuộc họp của Ủy ban nhân dân xã (tháng, quý, 6 tháng, năm); các hội nghị sơ kết, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã và các vấn đề phát triển kinh tế -

xã hội quan trọng khác của địa phương; các hoạt động kiểm tra về các lĩnh vực hoặc một số vấn đề có liên quan đến quyền giám sát của Hội đồng nhân dân xã.

3. Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã được tham dự các cuộc họp, Hội nghị của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, khi được mời.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Định kỳ mỗi năm một lần, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức sơ kết việc thực hiện quy chế phối hợp để đánh giá kết quả phối hợp thực hiện theo quy định.

Điều 15. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tham mưu giúp Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã tổ chức triển khai, thực hiện tốt Quy chế này. Việc sửa đổi, bổ sung quy chế sẽ do Thường trực Hội đồng nhân dân xã, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã xem xét, quyết định./.